

Số: 07 /2024/QĐST-DS

Thị xã Phú Thọ, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc Q - Chuyên viên xử lý nợ;

Địa chỉ: Tầng G, tòa nhà V, số G, D, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Ánh T1, sinh năm 1967

Người đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị Ánh T1, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu A, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về trách nhiệm trả nợ: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) và bà Phạm Thị Ánh T1 thống nhất thoả thuận như sau: Vợ chồng bà Phạm Thị Ánh T1 và ông Hoàng Minh T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) tổng số nợ gốc là 368.101.311đ, nợ lãi tính đến 24/6/2024 có tổng là 278.762.048đ (bao gồm cả lãi phải trả và lãi chậm trả). Tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2024 là 646,863,359 đồng. Vợ chồng

bà Phạm Thị Ánh T1, ông Hoàng Minh T phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn, lãi chậm trả theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày vợ chồng bà Phạm Thị Ánh T1 và ông Hoàng Minh T thực tế thanh toán hết khoản nợ cho V1. Nếu không thực hiện được nghĩa vụ tất toán khoản vay, thì vợ chồng ông T, bà T1 có trách nhiệm bàn giao xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT biển kiểm soát 19A.255-75, đăng ký tên Phạm Thị Ánh T1.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ nếu vợ chồng bà Phạm Thị Ánh T1, ông Hoàng Minh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V1. Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Phạm Thị Ánh T1 và chồng là ông Hoàng Minh T vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ hết số nợ cho V1.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng cho vay số LN1908221624818 ngày 30/08/2019 và Hợp đồng số LD2025300315 ngày 09-09-2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) với ông Hoàng Minh T và bà Phạm Thị Ánh T1.

“ Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”

Về án phí: Công nhận sự thống nhất thỏa thuận giữa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) và bà Phạm Thị Ánh T1 như sau: Vợ chồng bà Phạm Thị Ánh T1 và ông Hoàng Minh T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 14.937.000đ (*mười bốn triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) số tiền 14.650.000đ (*mười bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005253 ngày 20/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ .

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Chi cục THADS Tx. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THÂM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh